

Số: 92 /KH-UBND

TP. Tây Ninh, ngày 17 tháng 10 năm 2016

**KẾ HOẠCH**  
**Tổ chức kỳ thi tuyển công chức cấp xã năm 2016**

Căn cứ Luật Cán bộ, công chức năm 2008;

Căn cứ Nghị định số 112/2011/NĐ-CP ngày 05/12/2011 của Chính phủ về công chức xã, phường, thị trấn; Thông tư số 06/2012/TT-BNV ngày 30/10/2012 của Bộ Nội vụ hướng dẫn về chức trách, tiêu chuẩn cụ thể, nhiệm vụ và tuyển dụng công chức xã, phường, thị trấn;

Căn cứ Quyết định số 60/2012/QĐ-UBND ngày 19/12/2012 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh ban hành Quy chế về tuyển dụng công chức cấp xã trên địa bàn tỉnh Tây Ninh;

Căn cứ Quyết định số 31/2013/QĐ-UBND ngày 09/7/2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh ban hành Quy định về phân cấp quản lý tổ chức bộ máy, biên chế và cán bộ, công chức, viên chức thuộc UBND tỉnh quản lý; Quyết định số 09/2016/QĐ-UBND ban hành Quy định về phân cấp quản lý tổ chức bộ máy, biên chế thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý;

Căn cứ Quyết định số 38/2010/QĐ-UBND, ngày 05/8/2010 của UBND tỉnh Tây Ninh về việc quy định chức danh, số lượng, một số chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức xã, phường, thị trấn; Quyết định số 25/2013/QĐ-UBND ngày 18/6/2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh về việc Quy định trình độ chuyên môn, các chuyên ngành đối với các chức danh công chức cấp xã.

UBND Thành phố xây dựng Kế hoạch tổ chức thi tuyển công chức xã, phường (gọi tắt là công chức cấp xã) năm 2016 như sau:

## **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

### **1. Mục đích**

Nhằm tuyển dụng, bổ sung đội ngũ công chức cấp xã có phẩm chất đạo đức tốt, có trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, năng lực công tác, am hiểu nghề nghiệp, nắm vững chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ, vị trí việc làm, tiêu chuẩn ngạch công chức cần tuyển.

### **2. Yêu cầu**

Việc tổ chức thi tuyển công chức cấp xã năm 2016 đảm bảo chất lượng, nghiêm túc, công khai, công bằng, khách quan, dân chủ và đúng quy định pháp luật hiện hành.

## II. THỰC TRẠNG, NHU CẦU TUYỂN DỤNG

### 1. Thực trạng

- Biên chế giao: 75 biên chế (06 xã, phường)
- Biên chế thực hiện tại 06 xã, phường: 64 biên chế.

### 2. Nhu cầu tuyển dụng: 10 biên chế.

STT	ĐƠN VỊ	Số biên chế công chức cấp xã được phân bổ	Số công chức cấp xã hiện có mặt	Số công chức cấp xã cần tuyển dụng theo từng chức danh				
				Văn phòng - Thống kê	Địa chính - Xây dựng	Tài chính - Kế toán	Tư pháp - Hộ tịch	Văn hóa - Xã hội
1	UBND Phường 2	12	10	1				
2	UBND Phường 3	13	11			1	1	
3	UBND Phường Hiệp Ninh	13	11		1			1
4	UBND Phường Ninh Thạnh	13	12				1	
5	UBND xã Tân Bình	12	10				1	1
6	UBND xã Thạnh Tân	12	10		1	1		
	<b>Tổng cộng:</b>	<b>75</b>	<b>64</b>	<b>1</b>	<b>2</b>	<b>2</b>	<b>3</b>	<b>2</b>

### 3. Các chức danh và trình độ, ngành đào tạo, đơn vị cần tuyển dụng

*Theo bảng phụ lục đính kèm*

## III. ĐỐI TƯỢNG, ĐIỀU KIỆN ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN

1. Người có đủ các điều kiện sau đây không phân biệt dân tộc, nam nữ, thành phần xã hội, tín ngưỡng, tôn giáo được đăng ký dự tuyển công chức:

- Có một quốc tịch là quốc tịch Việt Nam;
- Đủ 18 tuổi trở lên;
- Có đơn xin dự tuyển; có lý lịch rõ ràng;
- Có văn bằng, chứng chỉ phù hợp;
- Có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt;
- Đủ sức khỏe để thực hiện nhiệm vụ.

- Các điều kiện khác theo yêu cầu của vị trí dự tuyển.

## **2. Những người sau đây không được đăng ký dự tuyển công chức:**

- Không cư trú tại Việt Nam;
- Mất hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự;
- Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang chấp hành hoặc đã chấp hành xong bản án, quyết định về hình sự của tòa án mà chưa được xóa án tích; đang bị áp dụng xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh, cơ sở giáo dục.

## **3. Tiêu chuẩn cụ thể**

- Học vấn: tốt nghiệp Trung học phổ thông.
- Trình độ chuyên môn cụ thể đối với các chức danh công chức cần tuyển dụng (*có Phụ lục kèm theo*).
- Trình độ tin học: Có chứng chỉ tin học văn phòng trình độ A trở lên.

## **IV. HỒ SƠ VÀ CHẾ ĐỘ ƯU TIÊN TRONG THI TUYỂN**

### **1. Hồ sơ đăng ký dự tuyển công chức cấp xã**

- Đơn xin dự tuyển công chức cấp xã theo mẫu ban hành;
- Bản sơ yếu lý lịch theo mẫu 1a-BNV/2007 ban hành kèm theo Quyết định số 06/2007/QĐ-BNV ngày 18/6/2007 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ có xác nhận của cơ quan có thẩm quyền trong thời hạn 30 ngày, tính đến ngày nộp hồ sơ dự tuyển;
- Bản sao giấy khai sinh;
- Bản sao có công chứng các văn bằng, chứng chỉ, kết quả học tập theo yêu cầu của chức danh công chức dự tuyển; trường hợp đã tốt nghiệp nhưng cơ sở đào tạo chưa cấp bằng hoặc chứng chỉ tốt nghiệp thì nộp giấy chứng nhận tốt nghiệp do cơ quan có thẩm quyền cấp;
- Giấy chứng nhận sức khỏe do cơ quan y tế có thẩm quyền cấp trong thời hạn 30 ngày, tính đến ngày nộp hồ sơ dự tuyển;
- Giấy chứng nhận thuộc đối tượng ưu tiên trong tuyển dụng công chức cấp xã (nếu có) được cơ quan có thẩm quyền chứng thực;
- 02 ảnh 4x6cm (trong thời gian 06 tháng) và 02 phong bì, dán tem, ghi rõ địa chỉ, số điện thoại liên lạc.
- Phiếu lý lịch tư pháp (sẽ bổ sung sau khi có kết quả trúng tuyển).

**Lưu ý:** khi trúng tuyển phải xuất trình bản chính các văn bằng chứng chỉ để kiểm tra, nếu các văn bằng, chứng chỉ và các giấy tờ khác có liên quan, phát hiện thấy không hợp pháp hoặc không thuộc diện ưu tiên thì Hội đồng tuyển dụng hủy bỏ kết quả trúng tuyển.

### **2. Cộng điểm ưu tiên đối với các trường hợp sau:**

- Anh hùng Lực lượng vũ trang, Anh hùng Lao động, thương binh, bệnh binh, người hưởng chính sách như thương binh: được cộng 30 điểm vào tổng số điểm thi tuyển;

- Người dân tộc thiểu số, sĩ quan quân đội, sĩ quan công an, quân nhân chuyên nghiệp, người làm công tác cơ yếu chuyên ngành, con liệt sĩ, con thương binh, con bệnh binh, con của người hưởng chính sách như thương binh, con của người hoạt động cách mạng trước tổng khởi nghĩa (từ ngày 19 tháng 8 năm 1945 trở về trước), con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, con Anh hùng Lực lượng vũ trang, con Anh hùng Lao động: được cộng 20 điểm vào tổng số điểm thi tuyển;

- Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ phục vụ có thời hạn trong lực lượng công an nhân dân, nghĩa vụ dân quân tự vệ; đội viên thanh niên xung phong, đội viên trí thức trẻ tình nguyện tham gia phát triển nông thôn, miền núi từ đủ 24 tháng trở lên; người có thời gian giữ chức danh hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn và tổ dân phố liên tục từ 03 năm trở lên: được cộng 10 điểm vào tổng số điểm thi tuyển.

**Lưu ý:** Trường hợp người dự thi tuyển công chức cấp xã thuộc nhiều diện ưu tiên ở các khoản nêu trên thì chỉ được cộng điểm ưu tiên cao nhất vào tổng kết quả điểm thi.

## **V. MÔN THI, HÌNH THỨC THI, CÁCH TÍNH ĐIỂM VÀ XÁC ĐỊNH NGƯỜI TRÚNG TUYỂN TRONG KỲ THI TUYỂN**

### **1. Môn thi, hình thức thi**

Quy định cho tất cả các thí sinh không phân biệt mức độ trình độ chuyên môn: trên Đại học, Đại học, Cao đẳng, Trung cấp.

- Môn kiến thức chung: thi viết 01 bài thời gian 120 phút. Nội dung thi là các kiến thức về quản lý hành chính nhà nước; hệ thống chính trị, tổ chức bộ máy của Đảng, Nhà nước, các tổ chức chính trị-xã hội; chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về ngành, lĩnh vực tương ứng với chức danh công chức cần tuyển dụng.

- Môn nghiệp vụ chuyên ngành: thi viết 01 bài thời gian 120 phút và thi trắc nghiệm 01 bài thời gian 30 phút về nghiệp vụ chuyên ngành theo yêu cầu của chức danh công chức cần tuyển dụng.

- Môn tin học văn phòng: thi thực hành trên máy hoặc thi trắc nghiệm, thời gian 30 phút theo yêu cầu của chức danh công chức cần tuyển dụng.

Người đăng ký dự tuyển công chức cấp xã nếu có bằng tốt nghiệp từ trung cấp chuyên ngành Công nghệ thông tin (trung cấp tin học) trở lên thì được miễn thi môn tin học văn phòng.

**2. Nội dung thi:** Tài liệu ôn tập do Trường Chính trị tỉnh, Trung tâm giáo dục thường xuyên tỉnh biên soạn lại phù hợp các văn bản hiện hành và trên cơ sở tài liệu trước đây đã được thống nhất giữa Sở Nội vụ, Trường Chính trị tỉnh và Phòng Nội vụ các huyện, thành phố.

### **3. Cách tính điểm thi và xác định người trúng tuyển**

- Bài thi được chấm theo thang điểm 100.
- Điểm các môn thi được tính như sau:
  - + Môn kiến thức chung: tính nhân hệ số 1;
  - + Môn nghiệp vụ chuyên ngành: bài thi viết tính hệ số 2; bài thi trắc nghiệm tính hệ số 1;
  - + Môn tin học văn phòng là môn điều kiện: tính hệ số 1 và không tính vào tổng số điểm thi.
- Tổng số điểm thi : gồm điểm thi môn kiến thức chung và môn nghiệp vụ chuyên ngành cộng với điểm ưu tiên (nếu có).

### **4. Xác định người trúng tuyển trong kỳ thi tuyển**

- Người trúng tuyển trong kỳ thi tuyển công chức phải có đủ các điều kiện sau đây:
  - + Có đủ các bài thi của các môn thi;
  - + Có điểm của mỗi bài thi đạt từ 50 điểm trở lên (kể cả điểm bài thi môn tin học văn phòng nếu không được miễn thi và điểm bài thi viết môn nghiệp vụ chuyên ngành chưa nhân hệ số 2);
  - + Có kết quả thi tuyển cao hơn lấy theo thứ tự từ cao xuống thấp trong phạm vi chỉ tiêu tuyển dụng của từng chức danh công chức tại UBND mỗi xã, phường
- Trường hợp có từ 02 người trở lên có kết quả thi tuyển bằng nhau ở chức danh công chức cần tuyển dụng thì xác định người trúng tuyển như sau: người có trình độ chuyên môn cao hơn là người trúng tuyển; nếu có cùng trình độ thì người có điểm bài thi viết môn nghiệp vụ chuyên ngành cao hơn là người trúng tuyển, nếu điểm bài thi viết môn nghiệp vụ chuyên ngành bằng nhau thì người có điểm bài thi trắc nghiệm môn nghiệp vụ chuyên ngành cao hơn là người trúng tuyển, nếu vẫn chưa xác định được người trúng tuyển thì Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố quyết định người trúng tuyển.
- Người không trúng tuyển trong kỳ thi tuyển công chức không được bảo lưu kết quả thi tuyển cho các kỳ thi tuyển lần sau.

## **VI. THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM PHÁT HÀNH, TIẾP NHẬN HỒ SƠ, LỆ PHÍ DỰ THI VÀ THỜI GIAN THI TUYỂN**

### **1. Thông báo tuyển dụng và phát hành hồ sơ**

Thông báo công khai trên đài phát thanh, trang thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân Thành phố và niêm yết công khai tại trụ sở làm việc của Ủy ban nhân dân Thành phố và trụ sở làm việc của Ủy ban nhân dân cấp xã nơi tuyển và đăng trên 03 số báo Tây Ninh liên tiếp.

Phát hành hồ sơ: dự kiến từ ngày **18/10/2016** đến ngày **18/11/2016** tại Phòng Nội vụ Thành phố Tây Ninh (Địa chỉ: Số 82 đường Phạm Tung, khu phố 1, phường 3 thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh ). Số điện thoại: 066.3825250

## **2. Nhận hồ sơ**

Thí sinh nộp hồ sơ và lệ phí thi tại Phòng Nội vụ Thành phố Tây Ninh. Địa chỉ: Số 82 đường Phạm Tung, khu phố 1, phường 3 thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh, kể từ ngày phát hành hồ sơ đến hết ngày **18/11/2016**.

## **3. Niêm yết danh sách thí sinh đăng ký thi tuyển**

Hội đồng thi tuyển cấp huyện phê duyệt danh sách đăng ký thi công chức cấp xã của các thí sinh và niêm yết tại Phòng Nội vụ Thành phố Tây Ninh và Ủy ban nhân dân các xã, phường, Trường Chính trị Tỉnh.

## **4. Lệ phí thi**

Thực hiện theo quy định tại Thông tư Liên tịch số 163/2010/TTLT-BTC-BNV ngày 20/10/2010 của Bộ Tài chính và Bộ Nội vụ về việc Hướng dẫn mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí dự thi tuyển và phí dự thi nâng ngạch công chức, viên chức. Lệ phí: **260.000 đồng/thí sinh**.

## **5. Thời gian và địa điểm thi**

- Dự kiến thời gian ôn thi trong tháng 11/2016, thời gian thi trong tháng 12/2016.

- Địa điểm ôn thi và thi tại Trường Chính trị tỉnh Tây Ninh.

## **VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**1. Giao Phòng Nội vụ Thành phố chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan thực hiện các nhiệm vụ sau:**

- Tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch thi tuyển công chức cấp xã năm 2016.

- Tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố quyết định thành lập Hội đồng thi tuyển và các Ban thuộc Hội đồng thi tuyển công chức cấp xã năm 2016.

- Phối hợp Trường Chính trị Tỉnh tổ chức ôn thi và thi tuyển công chức cấp xã năm 2016 đúng quy định.

- Phối hợp Trường Chính trị Tỉnh, Phòng Tài chính - Kế hoạch Thành phố lập dự toán kinh phí tổ chức thi tuyển công chức cấp xã năm 2016, trình Ủy ban nhân dân Thành phố phê duyệt.

- Phối hợp Đài Phát thanh-Truyền hình tỉnh, Đài Truyền thanh Thành phố thông báo trên các phương tiện thông tin việc tổ chức thi tuyển công chức cấp xã năm 2016, để các thí sinh biết đăng ký thi theo quy định.

- Đăng nhu cầu tuyển dụng trên 03 số báo Tây Ninh liên tiếp.

## **2. Đài truyền thanh Thành phố**

Có trách nhiệm thông báo trên hệ thống truyền thanh huyện về Kế hoạch thi tuyển công chức cấp xã năm 2016, để các thí sinh biết và đăng ký dự thi.

## **3. Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường**

- Chỉ đạo Trạm truyền thanh xã, phường, thị trấn thông báo rộng rãi trên các phương tiện thông tin về Kế hoạch thi tuyển công chức cấp xã năm 2016, để các thí sinh biết đăng ký dự thi đúng quy định.

- Niêm yết chỉ tiêu, danh sách các chức danh công chức cấp xã cần tuyển dụng tại trụ sở Ủy ban nhân dân các xã, phường để thí sinh biết và đăng ký dự thi.

- Đảm bảo sau khi thi tuyển, các thí sinh trúng tuyển trong kỳ thi này được tuyển dụng ngay, bố trí đúng vị trí chức danh công chức đã đăng ký dự tuyển.

Trên đây là Kế hoạch tổ chức kỳ thi tuyển dụng công chức cấp xã năm 2016 của UBND Thành phố Tây Ninh

**Nơi nhận:**

- Sở Nội vụ TN;
- TT.Thành ủy,
- TT.HĐND TP;
- Phòng Nội vụ;
- Đài Truyền thanh;
- UBND các xã, phường;
- Lưu: VT.

(4)



Nguyễn Hoàng Nam

**Phụ lục**

**BẢNG TỔNG HỢP NHU CẦU TUYỂN DỤNG CÔNG CHỨC CẤP XÃ  
THUỘC THÀNH PHỐ NĂM 2016**

(Kèm theo Kế hoạch số: 02 /KH-UBND ngày 17 / 10 /2016 của UBND Thành phố Tây Ninh)

STT	Đơn vị tuyển dụng	Chức danh cần tuyển	Số lượng	Trình độ	Chuyên ngành cần tuyển	Ghi chú
1	UBND Phường 2	Văn phòng – Thống kê	1	Trung cấp chuyên nghiệp trở lên	Ngành Tài chính – Ngân hàng	
2	UBND Phường 3	Tài chính – Kế toán	1	Trung cấp chuyên nghiệp trở lên	Ngành: Tài chính; Kế toán; Kiểm toán.	
		Tư pháp – Hộ tịch	1	Trung cấp chuyên nghiệp trở lên	Ngành: Luật	
3	UBND Phường Hiệp Ninh	Địa chính – xây dựng – đô thị và môi trường	1	Trung cấp chuyên nghiệp trở lên	Ngành: Quản lý đất đai	
		Văn hóa – Xã hội	1	Trung cấp chuyên nghiệp trở lên	Ngành Luật	
4	UBND Phường Ninh Thạnh	Tư pháp – Hộ tịch	1	Trung cấp chuyên nghiệp trở lên	Ngành Luật	





5	UBND xã Tân Bình	Tư pháp – Hộ tịch	1	Trung cấp chuyên nghiệp trở lên	Ngành Luật	
		Văn hóa – Xã hội	1	Trung cấp chuyên nghiệp trở lên	Ngành: Luật; Lao động – xã hội – tiền lương; Quản lý văn hóa – thông tin	
6	UBND xã Thạnh Tân	Địa chính – xây dựng – nông nghiệp và môi trường	1	Trung cấp chuyên nghiệp trở lên	Ngành: Địa chính; Tài nguyên; Môi trường	
		Tài chính – Kế toán	1	Trung cấp chuyên nghiệp trở lên	Ngành Tài chính; Kế toán; Kiểm toán.	

